

TỈNH ỦY QUẢNG BÌNH

*- b/p L-DVP*  
*- Ch/ HƯM N; l/c Ch/ T-H HƯC, Ch/ ai*  
*15, TT*  
**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Số 1156 - QĐ/TU

Quảng Bình, ngày 25 tháng 4 năm 2023

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢNG BÌNH	
Số:	30.30
ĐẾN Ngày:	04-05-2023
Chuyên:	
Số và ký hiệu HS:	

## QUY ĐỊNH về luân chuyển cán bộ

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
  - Căn cứ Quy định số 65-QĐ/TW ngày 28/4/2022 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ;
  - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
  - Căn cứ Quy định số 1155 -QĐ/TU ngày 25/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về luân chuyển cán bộ như sau:

## CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Quan điểm, nguyên tắc

1. Công tác luân chuyển cán bộ là một nội dung trong công tác cán bộ; phải đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là các cấp uỷ, tổ chức đảng; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu.
2. Bảo đảm tổng thể, đồng bộ, liên thông giữa các cấp, cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị tỉnh; gắn kết chặt chẽ giữa luân chuyển với quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và các nội dung khác trong công tác cán bộ. Cán bộ luân chuyển phải trong quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp được cấp có thẩm quyền phê duyệt, có phẩm chất, năng lực và triển vọng phát triển.
3. Giải quyết cân đối, hài hoà giữa luân chuyển cán bộ để đào tạo với bố trí, sử dụng nguồn cán bộ tại chỗ; vừa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị trước mắt, vừa đào tạo, bồi dưỡng nguồn cán bộ lâu dài.

4. Không tăng thêm chức danh để luân chuyển cán bộ.

5. Có cơ chế quản lý, giám sát, đánh giá cán bộ luân chuyển và chính sách, chế độ phù hợp, tạo điều kiện cho cán bộ luân chuyển hoàn thành tốt nhiệm vụ.

## **Điều 2. Mục đích, yêu cầu**

1. Nâng cao hiệu quả thực hiện chủ trương của Đảng về công tác cán bộ; tạo điều kiện cho cán bộ trong quy hoạch có môi trường để rèn luyện, am hiểu thực tiễn, phát triển toàn diện; xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm vụ.

2. Tiếp tục đổi mới công tác luân chuyển cán bộ, bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, công bằng; không để xảy ra tiêu cực trong công tác cán bộ.

3. Kết hợp luân chuyển với tăng cường cán bộ cho những nơi khó khăn, khắc phục tình trạng nơi thừa, nơi thiếu, cục bộ, khép kín; góp phần thúc đẩy thực hiện chủ trương bố trí lãnh đạo chủ chốt cấp huyện không là người địa phương và người đứng đầu không giữ chức vụ quá hai nhiệm kỳ liên tiếp.

## **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

1. *Luân chuyển cán bộ* là việc phân công hoặc bổ nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý giữ một chức danh lãnh đạo, quản lý khác trong một thời hạn nhất định để tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng và rèn luyện theo yêu cầu nhiệm vụ hoặc yêu cầu của chức danh được quy hoạch.

2. *Người địa phương* là người có quê quán ở địa phương đó (trừ trường hợp có quê quán ở địa phương đó nhưng có 03 thế hệ sinh ra, lớn lên và sinh sống ở địa phương khác) hoặc là người có quê quán ở địa phương khác nhưng có 03 thế hệ sinh ra, lớn lên và sinh sống ở địa phương đó.

3. *Cán bộ giữ chức vụ quá hai nhiệm kỳ liên tiếp* là người giữ chức vụ cấp trưởng liên tục từ 08 năm trở lên ở cùng một địa phương, cơ quan, đơn vị.

4. *Cơ quan nơi có cán bộ luân chuyển đi* là địa phương, cơ quan, đơn vị có cán bộ được luân chuyển (gọi chung là cơ quan nơi đi).

5. *Cơ quan nơi có cán bộ luân chuyển đến* là địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp nhận cán bộ luân chuyển (gọi chung là cơ quan nơi đến).

## CHƯƠNG II

### QUY ĐỊNH CỤ THỂ

#### **Điều 4. Phạm vi, đối tượng, chức danh luân chuyển**

##### **1. Phạm vi**

Luân chuyển từ cấp trên xuống cấp dưới, từ cấp dưới lên cấp trên, từ địa phương này sang địa phương khác; giữa các cơ quan, tổ chức cùng cấp trong hệ thống chính trị của tỉnh.

##### **2. Đối tượng**

- Cán bộ được quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp.
- Cán bộ được luân chuyển để thực hiện chủ trương bố trí cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp huyện, cấp xã không là người địa phương và cán bộ không giữ chức vụ cấp trưởng quá hai nhiệm kỳ liên tiếp ở một địa phương, cơ quan, đơn vị, gồm: Bí thư cấp ủy, chủ tịch Ủy ban nhân dân, cấp trưởng các ngành thanh tra, tài chính cấp huyện.
- Trường hợp khác do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ.

##### **3. Nguyên tắc bố trí chức danh khi luân chuyển**

Cơ bản thực hiện theo nguyên tắc bố trí giữ chức vụ tương đương với chức vụ đang đảm nhiệm. Trường hợp cần thiết, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện xem xét, quyết định bố trí chức vụ cao hơn chức vụ đang đảm nhiệm đối với cán bộ có phẩm chất, năng lực nổi trội, có khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của chức vụ dự kiến phân công, bố trí.

#### **Điều 5. Tiêu chuẩn, điều kiện**

1. Có lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, năng lực công tác và triển vọng phát triển; đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của chức vụ đảm nhiệm khi luân chuyển.

2. Có trong quy hoạch hoặc quy hoạch chức danh tương đương; trong quá trình công tác luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Có đủ sức khoẻ để công tác và còn thời gian công tác ít nhất 10 năm công tác trở lên tính từ thời điểm luân chuyển. Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện xem xét, quyết định.

## **Điều 6. Thẩm quyền, trách nhiệm**

### **1. Thẩm quyền**

Thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

### **2. Trách nhiệm**

- Cấp có thẩm quyền quyết định luân chuyển cán bộ chịu trách nhiệm lãnh đạo xây dựng kế hoạch luân chuyển cán bộ và bố trí, phân công công tác đối với cán bộ sau luân chuyển; thực hiện quy trình, thủ tục bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm; quản lý, đánh giá, nhận xét hàng năm đối với cán bộ luân chuyển; sơ kết, tổng kết công tác luân chuyển cán bộ.

- Cơ quan nơi đi chịu trách nhiệm nhận xét, đánh giá cán bộ được đề xuất đi luân chuyển; phối hợp với cơ quan liên quan trong công tác quản lý, giám sát và giữ mối liên hệ thường xuyên với cán bộ luân chuyển; có trách nhiệm tiếp nhận, bố trí hoặc đề xuất bố trí công tác đối với cán bộ sau luân chuyển...

- Cơ quan nơi đến phải chấp hành nghiêm quyết định về luân chuyển cán bộ của cấp có thẩm quyền; có trách nhiệm tiếp nhận, bố trí công tác, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để cán bộ luân chuyển phát huy năng lực, sở trường; quản lý, đánh giá cán bộ trong thời gian luân chuyển; phối hợp với ban tổ chức cấp ủy và các cơ quan liên quan đề xuất hướng bố trí, sử dụng cán bộ sau luân chuyển...

- Cán bộ luân chuyển phải chấp hành nghiêm các quy định, quy chế, phân công của cấp có thẩm quyền, cơ quan nơi đi và nơi đến; tu dưỡng, rèn luyện, phát huy năng lực, sở trường, nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Chịu sự kiểm tra, giám sát, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý; giữ mối liên hệ với cơ quan nơi đi và ban tổ chức cấp ủy.

- Ban tổ chức cấp ủy chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch luân chuyển cán bộ; thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện và tham mưu thực hiện quy trình, thủ tục bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, đúng quy định; kiểm tra, giám sát, xử

lý vi phạm; quản lý, đánh giá, nhận xét hằng năm đối với cán bộ luân chuyển; đề xuất bố trí, sắp xếp cán bộ trước và sau luân chuyển; tham mưu sơ kết, tổng kết về công tác luân chuyển cán bộ.

- Các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm tham gia thẩm định, thẩm tra, rà soát đối với nhân sự luân chuyển theo chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu của cấp có thẩm quyền; phối hợp với ban tổ chức cấp ủy trong công tác kiểm tra, giám sát và tham gia ý kiến trong việc bố trí, sắp xếp cán bộ sau luân chuyển.

## **Điều 7. Kế hoạch, quy trình, hồ sơ cán bộ luân chuyển**

### **1. Kế hoạch**

#### **1.1. Đối với cấp tỉnh**

Ban Tổ chức Tỉnh ủy căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tình hình đội ngũ cán bộ để tham mưu, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy luân chuyển.

#### **1.2. Đối với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương**

Cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ quy định hiện hành, danh sách cán bộ trong quy hoạch, yêu cầu nhiệm vụ chính trị và năng lực, sở trường của cán bộ để xây dựng kế hoạch luân chuyển cán bộ thuộc thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ. Kế hoạch phải xác định các nội dung cơ bản: Số lượng, nhu cầu, vị trí, chức danh, hình thức, địa bàn luân chuyển; chế độ, chính sách đối với cán bộ luân chuyển; dự kiến phương án bố trí cán bộ sau luân chuyển (nếu có)...

Căn cứ kế hoạch luân chuyển để lập danh sách cán bộ luân chuyển và kế hoạch tổ chức thực hiện cụ thể đối với từng cán bộ.

### **2. Quy trình**

Bước 1: Căn cứ vào nhu cầu luân chuyển cán bộ, quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh, cấp huyện nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ kế tiếp được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện phê duyệt; ban tổ chức cấp ủy phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ của cơ quan, đơn vị, địa phương để tham mưu xây dựng kế hoạch luân chuyển theo quy định, trình ban thường vụ cấp ủy xem xét, phê duyệt và cho chủ trương luân chuyển.

Bước 2: Căn cứ kế hoạch và chủ trương luân chuyển cán bộ của ban thường vụ cấp ủy, ban tổ chức cấp ủy trao đổi với tập thể lãnh đạo, cấp ủy các cơ quan, đơn vị, địa phương về chủ trương luân chuyển cán bộ và đề đề xuất nhân sự luân chuyển.

Bước 3: Ban tổ chức cấp ủy tổng hợp đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương và tiến hành rà soát tiêu chuẩn, điều kiện và dự kiến địa bàn, chức danh, nhân sự luân chuyển; lấy ý kiến nhận xét, đánh giá của các cơ quan liên quan đối với nhân sự dự kiến luân chuyển.

Bước 4: Ban tổ chức cấp ủy gửi văn bản lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan, trao đổi với cơ quan nơi đi, cơ quan nơi đến về dự kiến địa bàn, chức danh và nhân sự luân chuyển; tổng hợp kết quả thẩm định và trao đổi với cán bộ dự kiến luân chuyển. Tổ chức gặp gỡ cán bộ được luân chuyển để quán triệt mục đích, yêu cầu luân chuyển; đồng thời, nắm tâm tư, nguyện vọng và xác định trách nhiệm đối với cán bộ luân chuyển.

Bước 5: Ban tổ chức cấp ủy tổng hợp, trình ban thường vụ cấp ủy xem xét, quyết định và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện (công bố quyết định, chỉ đạo bầu cử và các công việc cần thiết khác).

### **3. Hồ sơ cán bộ luân chuyển**

Tương tự như hồ sơ bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử theo quy định hiện hành.

### **Điều 8. Thời gian luân chuyển**

Thời gian luân chuyển ít nhất là 3 năm (36 tháng). Trường hợp đặc biệt do ban thường vụ cấp ủy xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ.

### **Điều 9. Nhận xét, đánh giá đối với cán bộ luân chuyển**

1. Cơ quan nơi đi có trách nhiệm nhận xét, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực công tác, uy tín, tiêu chuẩn chính trị và các vấn đề khác có liên quan đến cán bộ theo quy định trước khi báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định luân chuyển cán bộ.

2. Cơ quan nơi đến có trách nhiệm nhận xét, đánh giá định kỳ hằng năm và khi có yêu cầu về phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực công tác, uy tín và các vấn đề có liên quan đến cán bộ luân chuyển và gửi cơ quan nơi đi, cơ quan tham mưu về tổ chức - cán bộ để phối hợp, theo dõi theo quy định.

3. Nhận xét, đánh giá đối với cán bộ luân chuyển khi đề xuất bố trí công tác khác.

- Cán bộ luân chuyển tự kiểm điểm về quá trình công tác trong thời gian luân chuyển.

- Cơ quan nơi đến nhận xét, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực công tác, uy tín và các vấn đề có liên quan đến cán bộ luân chuyển trong thời gian công tác tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

4. Cấp uỷ, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trước ban thường vụ cấp uỷ về nhận xét, đánh giá và kết luận của mình đối với cán bộ luân chuyển.

### **Điều 10. Nguyên tắc bố trí cán bộ sau luân chuyển**

1. Việc bố trí công tác đối với cán bộ sau luân chuyển phải căn cứ yêu cầu công tác cán bộ của Đảng, nhiệm vụ chính trị, tình hình đội ngũ cán bộ của các địa phương, cơ quan, đơn vị, quy hoạch cán bộ và kết quả công tác, năng lực, sở trường của cán bộ gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị và nhận xét, đánh giá cán bộ của cấp có thẩm quyền.

2. Trường hợp cán bộ luân chuyển được cấp có thẩm quyền quyết định tiếp tục bố trí ổn định công tác ở địa phương, cơ quan, đơn vị nơi đến thì không còn xem là cán bộ luân chuyển theo quy định.

3. Việc bố trí cán bộ không nhất thiết phải cao hơn chức vụ đang giữ hoặc chức vụ trước khi luân chuyển.

### **Điều 11. Chế độ, chính sách đối với cán bộ luân chuyển**

Cơ quan nơi đến thực hiện chế độ, chính sách, bố trí nơi ở, hỗ trợ đi lại, sinh hoạt phí (nếu có) đối với cán bộ luân chuyển. Trường hợp cán bộ luân chuyển đảm nhiệm chức danh có chế độ, phụ cấp chức vụ thấp hơn chức danh đảm nhiệm trước khi luân chuyển thì được bảo lưu theo quy định.

### **Điều 12. Kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm**

Các cấp uỷ, tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, giám sát công tác luân chuyển cán bộ theo quy định; đề xuất khen thưởng, biểu dương đối với tổ chức, cá nhân làm tốt và có biện pháp chấn chỉnh, xử lý đối với những tổ chức, cá nhân vi phạm trong công tác luân chuyển cán bộ.

## CHƯƠNG III

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### **Điều 13. Điều khoản thi hành**

1. Căn cứ Quy định này, ban thường vụ các huyện, thị, thành ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cụ thể hoá thành quy định để triển khai thực hiện công tác luân chuyển cán bộ cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tiễn nhưng không được trái với Quy định này. Định kỳ hằng năm, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) về kết quả việc thực hiện luân chuyển cán bộ; nhận xét, đánh giá đối với cán bộ luân chuyển.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo và triển khai thực hiện Quy định này. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng và triển khai kế hoạch luân chuyển cán bộ trong nhiệm kỳ. Phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện luân chuyển cán bộ. Định kỳ hằng năm, tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả nhận xét, đánh giá của cơ quan, đơn vị, địa phương có cán bộ luân chuyển đến.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng cơ chế, chính sách cho cán bộ luân chuyển; đặc biệt là cơ chế, chính sách ưu tiên đối với cán bộ luân chuyển đến làm việc ở các huyện miền núi, biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

4. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua cơ chế, chính sách cho cán bộ luân chuyển.

5. Các cơ quan Công an, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Thuế, Hải quan: Thực hiện việc luân chuyển cán bộ theo quy định của ngành cấp trên.

6. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 10-QĐ/TU ngày 09/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc những vấn đề mới phát sinh, các cấp ủy, tổ chức đảng kịp thời báo cáo về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để bổ sung, sửa đổi phù hợp.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương Đảng } (đề b/cáo),
- Vụ II, Ban Tổ chức TW Đảng }
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy,
- đảng ủy trực thuộc tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**



**Vũ Đại Thắng**

